

Số: 456/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 802/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Băng T** - sinh năm: 1986;

Nơi cư trú: Thôn Ninh Tịnh, xã Ninh Phước, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Quang L** - sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thạnh Danh, phường Ninh Diêm, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Băng T và ông Lê Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Băng T và ông Lê Quang L thuận tình ly hôn

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Bà Nguyễn Thị Băng T và ông Lê Quang L thỏa thuận giao con chung là Lê Quốc Tùng, sinh ngày 09/4/2015 và Lê Thiên Kỳ - sinh ngày 27/5/2017 cho bà Nguyễn Thị Băng T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con là 1.500.000đ/cháu/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu Tùng, cháu Kỳ đủ 18 tuổi. Ông L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết và không có nợ chung.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Băng T và ông Lê Quang L mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông L phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông L. Tổng cộng bà T phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí AA/2022/0001679 ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND thị xã N;
 - Chi cục THADS thị xã N;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Ninh Phước
- GKH số 12 ngày 17/3/2014;
- Lưu án văn;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thật